TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **22**/2019/QĐST-DS	*Sơn Dương, ngày 23 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Toà án;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2019/TLST-DS, ngày 26 tháng 6 năm 2019,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Bùi Đức H; địa chỉ: Thôn H1, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn:

+ Anh Nguyễn Xuân T; địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn D, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

+ Chị Bùi Thị Bích T1; địa chỉ: Tổ dân phố P1, thị trấn D, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Xuân T và chị Bùi Thị Bích T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ông Bùi Đức H tổng số tiền là 414.500.000đ (Bốn trăm mười bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Chia ra mỗi người phải có trách nhiệm thanh toán số tiền là 207.250.000đ (Hai trăm linh bảy triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Khoản tiền phải trả kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của ông Bùi Đức H, nếu anh Nguyễn Xuân T và chị Bùi Thị Bích T1 chậm trả thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Bùi Đức H phải nộp 5.145.000đ

(Năm triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.020.000đ (Mười triệu không trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0000988, ngày 26/6/2019 của Chi cục Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Ông H được nhận lại số tiền là 4.875.000đ (Bốn triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Anh Nguyễn Xuân T và chị Bùi Thị Bích T1 phải nộp 5.145.000đ (Năm triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Chia ra mỗi người phải nộp là 2.572.500đ (Hai triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Thị Tuyết Mai